

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HS-ST

Ngày: 28-9-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Sung

Ông Nguyễn Quốc Huy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2021/TLST – HS ngày 30/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HS ngày 16/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý A T** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam, sinh năm 1989 tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản N L, xã N T, huyện S H, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Lý A D, sinh năm 1972 và bà Vàng Thị Đ, sinh năm 1968; Vợ: Phàn Thị U, sinh năm 1988; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/5/2021 đến ngày 15/5/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã N T, huyện S H, tỉnh Lai Châu, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Việt Ph** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam, sinh năm 1975 tại tỉnh Thái Bình; Nơi ĐKKHKT: Bản Đ Ph, xã Th S, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Phạm Xuân H (đã chết) và bà Bùi Thị L, sinh năm 1950; Vợ: Đèo Thị B, sinh năm 1982; Con: Có 02

con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/8/2016, bị cáo bị Công an thành phố Lai Châu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng vì đã có hành vi mua dâm. Cùng ngày 16/8/2016, bị cáo đã nộp phạt 750.000 đồng tại Kho bạc Nhà nước Lai Châu nên bị cáo đã được xóa tiền sự; Ngày 15/01/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm khoản 1, Điều 138 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Ngày 30/4/2003, bị cáo chấp hành án xong và đã chấp hành xong các nghĩa vụ về thi hành án dân sự nên đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/5/2021 đến ngày 16/5/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Thèn Sin, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, cho đến nay có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 06/5/2021, trong lúc Lý A T đang đi làm thuê tại thành phố Lai Châu thì gặp bạn tên là Hu (T không rõ lai lịch), Hu nói với T là Hu có 300.000 đồng và rủ T đi tìm mua ma túy về để cùng nhau sử dụng, T đồng ý. Do T có số điện thoại và biết Phạm Việt Ph là người nghiện ma túy nên T bảo Hu đi đến nhà Ph để hỏi, mua ma túy. Sau đó, Hu điều khiển xe máy nhãn hiệu JUPITER màu xanh của Hu (T không rõ biển kiểm soát) chở T đi đến nhà Ph tại bản Đ Ph, xã Th S, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu. Khi hai người đi đến khu vực đường cách ngã ba bản Chin Chu Chải khoảng 01 km, thuộc bản Chin Chu Chải, xã S Th, thành phố L Ch thì gặp chỗ đường bị sạt nên không đi được, do vậy T mượn điện thoại của Hu gọi điện cho Ph hỏi mua của Ph 03 gói ma túy, mỗi gói 100.000 đồng, tổng 03 gói là 300.000 đồng và bảo Ph mang ra chỗ đường sạt (tại địa chỉ trên) cho T, Ph đồng ý.

Sau đó, T, Hu đứng chỗ đường sạt chờ còn Ph điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX mang BKS: 17B2-182.78 đi tìm mua ma túy cho T. Đi được một đoạn thì xe máy bị hỏng nên Ph để xe lại bên đường rồi đi đến khu vực bản Lở Thàng, xã Thèn Sin, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu thì gặp và mua được của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng một mảnh nilon màu đỏ với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, Ph mang lên đồi chè ven đường, lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức chích, số còn lại Ph chia thành 03 phần, sau đó xé mảnh nilon màu đỏ dùng để gói ban đầu ra thành 03 mảnh và gói mỗi phần lại bằng một mảnh ni lon màu đỏ vừa xé rồi nhặt dưới đất 01 mảnh nilon màu vàng, gói ba gói ma túy lại với nhau và mang đến chỗ đường sạt cho T. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Ph đến nơi và gọi điện cho T, sau

đó T một mình đi bộ qua chỗ đường sạt để gặp Ph. Gặp nhau, Ph đưa cho T 03 gói ma túy trên còn T trả cho Ph 300.000 đồng (gồm 06 tờ tiền 50.000 đồng). Sau khi mua được ma túy của Ph, T cầm 03 gói ma túy trên tay phải, quay lại chỗ Hu đứng đợi rồi cả hai người quay về thành phố Lai Châu. Hồi 14 giờ 30 phút ngày 06/5/2021, khi T và Hu đang dừng xe tại khu vực ngã ba Ch Ch Ch, thuộc bản Ch Ch Ch, xã S Th, thành phố L Ch, tỉnh Lai Châu, thì bị tổ công tác của Công an thành phố Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ 03 gói ma túy (có đặc điểm như trên) ở trong lòng bàn tay phải của T, còn Hu đã tăng ga xe bỏ chạy thoát.

Căn cứ lời khai của Lý A T, ngày 07/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Việt Ph, tại Cơ quan điều tra Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 21 ngày 07/5/2021 của Người giám định tư pháp theo vụ việc và Kết luận giám định số 329/GĐ-KTHS ngày 11/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Tổng khối lượng 03 gói chất bột màu trắng thu giữ của Lý A T trong quá trình bắt quả tang ngày 06/5/2021 là 0,15 gam (Gói 1: 0,05 gam; Gói 2: 0,05 gam; Gói 3: 0,05 gam); 03 mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Lý A T trong quá trình bắt quả tang ngày 06/5/2021 gửi giám định là ma túy; loại: Heroine.

Vật chứng thu giữ: 0,15 gam Heroine đã được gửi đi giám định hết, không hoàn lại mẫu vật; 01 mảnh nilon màu vàng và 03 mảnh nilon màu đỏ các bị cáo dùng để gói Heroine, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an thành phố Lai Châu, chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 40/CT- VKSTP, ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Phạm Việt Ph về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Lý A T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Việt Ph về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Lý A T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Việt Ph mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù (khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý A T mức án từ 01 năm đến 02 năm tù (khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 Ph bì niêm Ph của Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Theo hồ sơ bên trong là: 01 mảnh nilon màu vàng, 03 mảnh nilon màu đỏ;

Buộc bị cáo Phạm Việt Ph nộp lại số tiền 300.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Việt Ph, Lý A T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 06/5/2021, tại khu vực đường cách ngã ba bản Chin Chu Chải khoảng 01 km,

thuộc bản Chin Chu Chải, xã S Th, thành phố L Ch, tỉnh Lai Châu, Phạm Việt Ph đã bán trái phép 03 gói Heroine, có tổng khối lượng là 0,15 gam với giá 300.000 đồng cho Lý A T để T sử dụng cho bản thân. Đến 14 giờ 30 phút ngày 06/5/2021, khi Lý A T mang 03 gói Heroine, có tổng khối lượng 0,15 gam trên đi đến ngã ba Chin Chu Chải, thuộc bản Chin Chu Chải, xã S Th, thành phố L Ch, tỉnh Lai Châu, thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu bắt quả tang và thu giữ. Do vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Phạm Việt Ph đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Lý A T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều

khiến được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy gây ra nhưng chỉ vì thích ăn chơi đua đòi mà các bị cáo đã sa vào con đường nghiện chất ma túy và để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân và kiếm lời nên các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Đối với bị cáo Lý A T chưa có tiền án, tiền sự. Còn đối với bị cáo Phạm Việt Ph xét nhân thân: Ngày 16/8/2016, bị cáo bị Công an thành phố Lai Châu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng vì đã có hành vi mua dâm. Cùng ngày 16/8/2016, bị cáo đã nộp phạt 750.000 đồng tại Kho bạc Nhà nước Lai Châu nên bị cáo đã được xóa tiền sự; Ngày 15/01/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm khoản 1, Điều 138 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Ngày 30/4/2003, bị cáo chấp hành án xong và đã chấp hành xong các nghĩa vụ về thi hành án dân sự nên đã được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng bị cáo lại tỏ thái độ bất chấp các quy định của pháp luật và lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lý A T, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do công việc và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,15 gam Heroine, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật gửi giám định, do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

01 mảnh nilon màu vàng, 03 mảnh nilon màu đỏ các bị cáo dùng để gói Heroine. Xét đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 300.000 đồng Phạm Việt Ph bán ma túy cho Lý A T, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết số tiền này trước khi bị bắt. Xét đây là khoản tiền do phạm tội mà có bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết nên buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 300.000 đồng vào ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

[8] Vấn đề liên quan:

Đối với đối tượng Hu là người cùng với bị cáo Lý A T đi mua Heroine. Kết quả điều tra xác định T không biết lai lịch của Hu, chiếc xe máy Hu dùng để chở T đi mua Heroine, T không nhớ BKS, chiếc điện thoại T mượn Hu để gọi cho Ph để trao đổi mua Heroine, Ph đã làm mất. Trong hồ sơ ngoài lời khai của T không có tài liệu khác để chứng minh, do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

Theo lời khai của bị cáo Phạm Việt Ph thì nguồn gốc 0,15 gam Heroine, Ph bán cho Lý A T và bị Cơ quan điều tra thu giữ là do Ph mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực bản Lở Thàng, xã Thèn Sin, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Kết quả điều tra không biết người đàn ông này là ai nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

Theo lời khai của bị cáo Phạm Việt Ph thì trong quá trình giao dịch mua bán trái phép chất ma túy với bị cáo Lý A T, bị cáo Ph đã dùng điện thoại di động (Ph không biết nhãn hiệu). Tuy nhiên, sau khi giao dịch bị cáo Ph đã làm mất trên đường về, mất ở đâu bị cáo Ph không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX mang BKS: 17B2-182.78 của Phạm Việt Ph: Do mục đích ban đầu của Ph là dùng chiếc xe máy này làm phương tiện để đi mua Heroine về bán cho Lý A T. Tuy nhiên trên đường đi, xe bị hỏng nên Ph không sử dụng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội nữa nên Cơ quan điều tra không T hành thu giữ chiếc xe máy trên của Ph là phù hợp.

Theo lời khai của bị cáo Lý A T thì: Quá trình đi mua Heroine của bị cáo Phạm Việt Ph thì T đi cùng với Hu và tiền mua Heroine là của Hu. Tuy nhiên kết quả điều tra không chứng minh được đối tượng Hu là ai. Mặt khác, quá

trình giao dịch, mua bán trái phép chất ma túy Ph chỉ giao dịch với T, Ph không biết Hu là ai nên không đủ căn cứ để xử lý bị cáo Phạm Việt Ph về Tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung quy định tại điểm c (là mua bán đối với 02 người) khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[9] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý A T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; bị cáo Phạm Việt Ph phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý A T 14 (Mười bốn) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày (từ ngày 06/5/2021 đến ngày 15/5/2021), còn lại bị cáo phải chấp hành tiếp là 13 (Mười ba) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Việt Ph 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày (từ ngày 07/5/2021 đến ngày 16/5/2021), còn lại bị cáo phải chấp hành tiếp là 29 (Hai mươi chín) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 Ph bì niêm Ph. Theo hồ sơ bên trong là: 01 mảnh nilon màu vàng và 03 mảnh nilon màu đỏ. Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Lý A T, sinh năm 1991, trong quá trình bắt quả tang ngày 06/5/2001.

Buộc bị cáo Phạm Việt Ph nộp lại số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách nhà nước.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/9/2021, giữa Công an thành phố Lai Châu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc các bị cáo Lý A T, Phạm Việt Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Sung Nguyễn Quốc Huy

Phạm Thị Nga

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Nga